

Số: 105 /KH-UBND

Tân An, ngày 29 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tăng cường đẩy mạnh thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Tân An

Căn cứ các Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Chỉ thị số 5/CT-TTg ngày 13/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ Về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Bộ Công an về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 24/4/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về Triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn thành phố;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch tăng cường đẩy mạnh thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu

- Hoàn thiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng, hoàn thiện CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn xã trong năm 2026 theo mục tiêu của Nghị quyết số 79-NQ/TW, bảo đảm toàn bộ các thửa đất trên phạm vi toàn xã đều được tạo lập dữ liệu số.

- Tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm;

- Đưa CSDL đất đai vào quản lý, vận hành, khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử;

- Phấn đấu đến hết năm 2026, 100% thủ tục hành chính về đất đai đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

2. Yêu cầu

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

- Dữ liệu đất đai phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên CSDL quốc gia về đất đai;

- Kế thừa tối đa kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL quốc gia về đất đai (Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT), tập trung xử lý triệt để những tồn tại, điểm nghẽn đã được xác định qua Kế hoạch 515/KH-BCA-BNN&MT và sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng, hoàn thiện được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng;

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai phải được đồng bộ, tập trung, thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp, khai báo lại các thông tin, giấy tờ đã được số hóa trong CSDL quốc gia về đất đai;

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ CSDL quốc gia về đất đai;

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành trên địa bàn xã theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

3. Thời gian và phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: 08 tháng, từ 01/5/2026 đến 31/12/2026.

- Địa bàn triển khai: Trên phạm vi toàn xã, triển khai đến các thôn, xóm.

- Về nhiệm vụ triển khai: (1) rà soát, làm sạch toàn bộ CSDL đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ; (2) đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng CSDL đất đai.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với các thửa đất chưa được xây dựng CSDL để quản lý, khai thác sử dụng

- Thực hiện lồng ghép nội dung đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính đối với những khu vực còn thiếu hoặc bản đồ không đảm bảo chất lượng; ưu tiên các khu vực có nhiều giao dịch, biến động, khu dân cư mới.

- Khai, đăng ký đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính.

- Xây dựng CSDL đất đai. Số hoá, tạo lập dữ liệu đối với các thửa đất chưa có trong CSDL đất đai, cập nhật, chỉnh lý CSDL các thửa đất có thay đổi theo hồ sơ

địa chính mới xây dựng tại dự án. Tạo lập Mã định danh duy nhất cho từng thửa đất để kết nối với Nền tảng địa chỉ số quốc gia, tránh trùng lặp.

2. Hoàn thiện, duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác CSDL đã được triển khai theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT

- Duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất đã “đúng - đủ - sạch - sống”, chuyển từ phương thức quản lý thủ công, chuyển sang quản lý trên môi trường số, cập nhật biến động theo thời gian thực và tái sử dụng dữ liệu trong thủ tục hành chính liên quan.

- Đối với các thửa đất đã có trong CSDL thực hiện hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin, làm đúng - đủ - sạch - sống (Nhóm 2); hoàn thiện, chuẩn hóa đầy đủ 3 khối thông tin: dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính và dữ liệu phi cấu trúc (hồ sơ quét).

- Đồng bộ theo thời gian thực, thiết lập và vận hành cơ chế đồng bộ dữ liệu tự động giữa CSDL đất đai của địa phương và CSDL quốc gia về đất đai ngay khi có biến động, đảm bảo dữ liệu luôn "sống".

3. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

- Đồng bộ CSDL đất đai xã về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương.

- Đồng bộ CSDL về đất đai với CSDL quốc gia về dân cư.

- Tiếp tục, mở rộng kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan trên địa bàn thành phố để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn hệ thống

- Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL về đất đai, CSDL về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao mức độ dịch vụ công trực tuyến dựa trên dữ liệu đất đai và dữ liệu dân cư; mở rộng các thủ tục thực hiện trực tuyến toàn trình.

- Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật CSDL đất đai; xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố; bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

- Duy trì các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; Thiết lập và thực hiện nghiêm cơ chế phân quyền, kiểm soát truy cập, ghi nhật ký mọi thao tác đối với dữ liệu; định kỳ đánh giá, kiểm tra an ninh mạng, an toàn thông tin.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc xã để tổ chức triển khai nhiệm vụ đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu xây dựng CSDL đất đai.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị ở xã.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/4/2026.

Kết quả: Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc tại Ủy ban nhân dân xã.

2. Xây dựng và ban hành Kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ đo đạc lập bản

đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng CSDL đất đai, trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã.
- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị ở xã.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/4/2026.
- Kết quả: Kế hoạch chi tiết thực hiện nhiệm vụ đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng CSDL đất đai của Ủy ban nhân dân xã.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến triển khai nhiệm vụ tại địa phương

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - xã hội; Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công, Công an xã, Phòng Kinh tế; các thôn trên địa bàn xã.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Kết quả: Xây dựng và triển khai các chương trình tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, ý nghĩa của việc hoàn thành CSDL đất đai; nhấn mạnh lợi ích thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp (giảm hồ sơ, giảm thời gian, minh bạch thông tin...); vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết để phục vụ việc làm giàu, làm sạch dữ liệu; khuyến khích thực hiện thủ tục hành chính qua môi trường điện tử; thiết lập, công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc cập nhật, chỉnh lý dữ liệu đất đai; xử lý kịp thời các thông tin phản ánh chính đáng của người dân.

4. Rà soát, phân loại hiện trạng CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã.
- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/4/2026.
- Kết quả: Rà soát và phân loại dữ liệu đất đai, phân loại toàn bộ dữ liệu thửa đất đã xây dựng thành 03 nhóm:

- Nhóm 1: đã được xây dựng CSDL và dữ liệu đang được sử dụng và đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”.

- Nhóm 2: đã được xây dựng CSDL nhưng dữ liệu cần làm đúng, làm đủ, bổ sung và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất.

- Nhóm 3: đã được xây dựng CSDL nhưng dữ liệu không sử dụng được, cần phải xây dựng lại mới hoặc chưa được xây dựng CSDL.

5. Tổ chức duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác các thửa đất đã “đúng - đủ - sạch - sống”

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã
- Đơn vị phối hợp thực hiện: Công an xã, Trung tâm phục vụ hành chính công xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Giang, các thôn trên địa bàn xã.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Kết quả: Hoàn thiện quy trình nội bộ về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật, chỉnh lý biến động đối với nhóm thửa đất đã đạt chuẩn, bảo đảm mọi biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được cập nhật kịp thời vào CSDL; phân công rõ trách nhiệm từng cấp, từng bộ phận (Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, UBND cấp xã) trong việc ghi nhận, kiểm tra, phê duyệt và đồng bộ dữ liệu; Thiết lập cơ chế theo dõi, cảnh báo tự động các hồ sơ biến động quá hạn chưa cập nhật; định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng cập nhật nhóm thửa đất đã được

chuẩn hóa.

6. Tổ chức làm giàu, làm sạch và hoàn thiện các thửa đất đã có trong CSDL nhưng chưa đảm bảo "đúng - đủ - sạch - sống"

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Công an xã, các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2026.

- Kết quả: Kế hoạch chi tiết để bổ sung, hoàn thiện các trường thông tin thuộc tính, pháp lý và không gian đối với các thửa đất, trong đó ưu tiên các khu vực có nhiều giao dịch, khu vực có nguy cơ tranh chấp, khiếu kiện; đối chiếu hồ sơ giấy, xác minh ngoài thực địa khi cần thiết; Tổ chức kiểm tra chéo, nghiệm thu chất lượng dữ liệu sau khi hoàn thiện, bảo đảm tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống".

7. Triển khai xây dựng CSDL đất đai đối với các thửa đất chưa có dữ liệu.

- Ủy ban nhân dân xã tổ chức lập, triển khai ngay kế hoạch phổ biến, tuyên truyền người sử dụng đất thực hiện việc đăng ký đất đai lần đầu theo quy định tại Điều 131, Điều 132 Luật Đất đai năm 2024 trên địa bàn quản lý. Việc đăng ký đất đai là bắt buộc đối với người sử dụng đất và người được giao đất để quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 131 Luật Đất đai năm 2024; kiểm tra, xử lý các trường hợp không đăng ký đất đai theo quy định của pháp luật.

Phối hợp với Nhà thầu thi công trong quá trình tổ chức đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính theo hình thức lồng ghép theo quy định tại Thông tư số 19/2026/TT-BNNMT ngày 30/3/2026. Nhà thầu thi công đo đạc đến đâu sẽ tổ chức thu thập hồ sơ, gửi người sử dụng đất ký đơn đăng ký đất đai, lập hồ sơ bàn giao ngay cho Ủy ban nhân dân xã để tổ chức kê khai đăng ký đất đai phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai (thực hiện theo hình thức cuốn chiếu).

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Công an xã, Đơn vị thi công đo đạc, các thôn trên địa bàn xã.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2026.

- Kết quả: thu thập, tạo lập dữ liệu đối với các khu vực chưa có CSDL, các công việc cụ thể gồm: Chỉ đạo thu thập, số hóa hồ sơ giấy (giấy chứng nhận, hồ sơ cấp GCN, hồ sơ đo đạc...), nhập dữ liệu vào hệ thống và tích hợp đầy đủ với bản đồ địa chính, bảo đảm tối thiểu đạt tiêu chí "đúng - đủ - sạch" trước khi đưa vào vận hành; tổ chức đo đạc, kê khai đăng ký đất đai, thu thập hồ sơ pháp lý (Giấy chứng nhận, tài liệu đo đạc) đối với các thửa đất chưa có trong hệ thống; Đẩy mạnh việc huy động người dân cung cấp thông tin đất đai, bản chụp Giấy chứng nhận qua ứng dụng VneID; Hoàn thiện việc tổ chức CSDL đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Xây dựng Mã định danh duy nhất cho 100% thửa đất (kể cả thửa đất mới đo đạc).

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2026.

8. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an ninh, an toàn hệ thống CSDL đất đai

- Phối hợp thực hiện với: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an xã.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Kết quả:

+ Vận hành CSDL đất đai (máy chủ, thiết bị lưu trữ, đường truyền, thiết bị

bảo mật, hệ thống sao lưu, dự phòng...) đáp ứng yêu cầu về hiệu năng và an toàn thông tin; Tổ chức đánh giá, kiểm tra an ninh mạng, an toàn dữ liệu đối với hệ thống CSDL đất đai trên địa bàn; triển khai các biện pháp bảo vệ, kiểm soát truy cập, ghi nhật ký, phát hiện và xử lý sự cố kịp thời; Bảo đảm CSDL đất đai của địa phương đáp ứng các điều kiện kết nối, chia sẻ, đồng bộ với CSDL quốc gia về đất đai và các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành khác theo quy định.

+ Thường xuyên phối hợp Công an xã kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cấp độ phù hợp cho hệ thống CSDL đất đai; xây dựng phương án dự phòng, sao lưu dữ liệu và ứng phó sự cố để đảm bảo hoạt động liên tục.

9. Bố trí và huy động nguồn lực để hoàn thành CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội.

+ Phòng Kinh tế: Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch theo quy định. Nghiên cứu, huy động các nguồn lực hợp pháp khác (lồng ghép chương trình, dự án; hợp tác, đặt hàng dịch vụ CNTT...) nhưng bảo đảm dữ liệu đất đai luôn thuộc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước.

- Phòng Văn hóa - Xã hội: Căn cứ nhu cầu, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện việc kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức, người lao động làm công tác đất đai và công nghệ thông tin theo phân cấp quản lý.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Kết quả: tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch theo quy định. Rà soát, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức, người lao động làm công tác đất đai và CNTT ở xã; tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sử dụng hệ thống CSDL đất đai. Nghiên cứu, huy động các nguồn lực hợp pháp khác (lồng ghép chương trình, dự án; hợp tác, đặt hàng dịch vụ CNTT...) nhưng bảo đảm dữ liệu đất đai luôn thuộc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước.

10. Tăng cường phối hợp liên ngành để triển khai và khai thác CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Công an xã, Thuế cơ sở 12 thành phố Hải Phòng, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm phục vụ hành chính công xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Giang.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Kết quả: đối soát, xác thực, chia sẻ và khai thác CSDL đất đai; Thiết lập các cơ chế làm việc liên ngành (tổ công tác liên ngành, tổ kỹ thuật...) để xử lý nhanh các vướng mắc về kỹ thuật, pháp lý trong quá trình hoàn thiện và sử dụng CSDL đất đai; Đảm bảo việc sử dụng CSDL đất đai trong các lĩnh vực thuế, tài chính, quy hoạch, xây dựng, tín dụng, đăng ký giao dịch bảo đảm... được thực hiện thống nhất, đúng quy định.

11. Tăng cường kiểm tra, giám sát, công tác hoàn thành CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế xã.

+ Phòng Văn hóa - Xã hội: phối hợp xây dựng cơ chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện giữa các đơn vị, địa phương trên địa bàn xã; tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện, làm cơ sở tham mưu sử dụng kết quả trong công tác thi đua, khen thưởng

và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

+ Phòng Kinh tế: Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện Kế hoạch tại cấp xã; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những nơi chậm tiến độ, chất lượng dữ liệu không bảo đảm; Sử dụng các công cụ giám sát do Trung ương cung cấp để theo dõi thời gian thực về tiến độ và chất lượng hoàn thiện dữ liệu theo từng nhóm thửa đất.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Công an xã, các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Kết quả: Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện Kế hoạch tại cấp xã; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những nơi chậm tiến độ, chất lượng dữ liệu không bảo đảm; Sử dụng các công cụ giám sát do Trung ương cung cấp để theo dõi thời gian thực về tiến độ và chất lượng hoàn thiện dữ liệu theo từng nhóm thửa đất; Xây dựng cơ chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện giữa các đơn vị; gắn kết quả này với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

12. Đồng bộ dữ liệu về Trung ương.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Công an xã, các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Kết quả: Thực hiện đồng bộ dữ liệu đất đai của xã về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương theo chế độ thời gian thực (ngay khi có phát sinh giao dịch hoặc cập nhật mới).

13. Sơ kết, tổng kết và duy trì bền vững CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng Kinh tế xã

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Công an xã, các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã.

- Thời gian hoàn thành: Trong quá trình triển khai thực hiện và sau khi kết thúc nhiệm vụ.

- Kết quả: Tổ chức sơ kết giữa kỳ và tổng kết việc hoàn thành CSDL đất đai năm 2026 tại địa phương; đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; xây dựng kế hoạch duy trì, cập nhật, vận hành CSDL đất đai giai đoạn sau năm 2026, bảo đảm dữ liệu luôn “đúng - đủ - sạch - sống” và được sử dụng thường xuyên trong quản lý nhà nước; Đề xuất, kiến nghị các cấp trên về cơ chế, chính sách, nguồn lực, hướng dẫn kỹ thuật để tiếp tục hoàn thiện, khai thác hiệu quả CSDL đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc xã

- Ban Chỉ đạo xã chỉ đạo, điều phối chung, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết khó khăn, vướng mắc triển khai công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu về đất đai.

- Tổ giúp việc giúp Ban Chỉ đạo trực tiếp hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Phòng Kinh tế xã

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo, chủ trì tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Ban chỉ đạo ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

- Là đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo tiến độ định kỳ hàng tuần về Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện khi có sự thay đổi, điều chỉnh về nội dung công việc, quy định pháp luật liên quan thì Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị để tham mưu, báo cáo theo lĩnh vực chuyên ngành.

- Chủ trì thực hiện việc thẩm định, xét duyệt hồ sơ đề nghị đăng ký đất đai lần đầu và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định (nếu có nhu cầu của người sử dụng đất).

- Thu thập, quét Giấy chứng nhận các thửa đất ở, nhà ở đã được cấp giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai và các Giấy chứng nhận đã được xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai nhưng chưa đủ thông tin.

- Rà soát, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả theo tuần (trước 12 giờ thứ 6 hàng tuần), gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cung cấp, bàn giao đầy đủ hồ sơ đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận lần đầu của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư ... thuộc thẩm quyền giải quyết cho Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường để cập nhật, tích hợp vào CSDL đất đai trên địa bàn thành phố.

3. Công an xã

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện đồng nhất thông tin về Căn cước công dân/căn cước đối với các thửa đất chưa được cập nhật Căn cước công dân/căn cước.

- Chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ do UBND cấp xã phân công.

- Tập huấn nghiệp vụ xác thực: Tổ chức, tham gia tập huấn cho cán bộ công an xã về quy trình xác thực thông tin dân cư phục vụ quản lý đất đai.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Căn cứ nhu cầu của Ủy ban nhân dân xã và các đơn vị có liên quan; tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện việc kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức, người lao động làm công tác đất đai và công nghệ thông tin theo phân cấp quản lý.

- Phối hợp xây dựng cơ chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện, làm cơ sở tham mưu sử dụng kết quả trong công tác thi đua, khen thưởng và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

5. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Phòng Kinh tế, Công an xã trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch này.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

Chỉ đạo các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền tới người dân, hội viên để nắm được các nội dung của công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn xã.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn xã.

Thường xuyên tuyên truyền về nội dung của Kế hoạch này đến các thôn, tổ chức, cá nhân trên địa bàn trong suốt quá trình thực hiện bằng nhiều hình thức: đăng bảng tin, phát thanh, nhóm zalo chung của xã, thôn, xóm, các cộng tác viên...

8. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Khai thác, sử dụng dữ liệu đất đai đã kết nối, đồng bộ trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Phối hợp rà soát, chuẩn hóa TTHC; thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ qua môi trường điện tử, hạn chế tối đa thành phần hồ sơ giấy.

9. Các thôn trên địa bàn xã

Phối hợp với đơn vị thi công để thực hiện công tác đo đạc lập bản đồ địa chính: Thông báo cho người sử dụng, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người được giao đất để quản lý (sau đây gọi là người sử dụng đất) chuẩn bị các giấy tờ liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để cung cấp cho đơn vị thi công trong quá trình xác định ranh giới, mốc giới thửa đất, đo đạc ranh giới thửa đất; Thu thập các giấy tờ liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất để phục vụ nội dung đo đạc, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính; xác định ranh giới, mốc giới cho từng thửa đất; hướng dẫn người sử dụng đất viết và thu thập Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất theo quy định.

10. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để tiếp thu, tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Công an xã;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị ở xã;
- Thành viên BCD, Tổ công tác xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Khoan